

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 346/2018/HSPT

Ngày 05 - 11 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung

Các Thẩm phán:

Bà Trần Thị Phụng

Bà Lê Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 316/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018, do có kháng cáo của bị cáo Tô Đình T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2018/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Tô Đình T**, sinh năm 1984, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Đình Đ, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Tô Đình T: Ông Hoàng Văn C - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Trong vụ án còn có người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo và kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/12/2017, Tô Đình T điều khiển xe ô tô biển số 47L-94xx đi từ thành phố B về huyện K, khi đi đến Km 109+400 quốc lộ 26 thuộc địa phận thôn A, xã B, huyện P, T điều khiển xe đi lấn sang phần đường xe ngược chiều (bán xe phía trước bên trái đè lên vạch sơn phân chia làn đường) nên tông vào xe mô tô biển số 47M1-317.xx do Y M Niê điều khiển đi ngược chiều, gây ra tai nạn. Hậu quả làm Y M tử vong và thiệt hại xe mô tô biển số 47M1-317.xx là 3.555.000 đồng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng, xuống dốc hướng từ thành phố B đi huyện K, đường được làm bằng bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Đoạn đường không có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng. Mặt đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân chia hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau. Mặt đường rộng 5m70, phần đường bên trái hướng thành phố B đi huyện K rộng 2m90.

Căn cứ vào các dấu vết và phương tiện tại hiện trường, xác định vị trí va chạm đầu tiên tại điểm tương ứng với mặt đường nằm ở giữa vạch sơn màu vàng. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên phải hướng từ thành phố B đi huyện K là 2m80.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tạm giữ xe ô tô biển số 47L-94xx, xe mô tô biển số 47M1-317.xx và chụp ảnh minh họa, để phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản kết luận pháp y tử thi số 42/PY-T.Th ngày 16/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Y M Niê, tử vong do choáng đa thương tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 13/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận: Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô biển số 47M1-317.xx, thiệt hại trị giá là 3.555.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2018/HS-ST ngày 14/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tô Đình T phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Tô Đình T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/8/2018 bị cáo Tô Đình T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tô Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Tô Đình T tranh luận: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Tô Đình T về tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nguyên nhân dẫn đến tai nạn do một phần lỗi của người bị hại; bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn; đồng thời bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999: Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Bị cáo Tô Đình T nhất trí với phần tranh luận của người bào chữa và không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/12/2017, bị cáo Tô Đình T (đã có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô biển số 47L-94xx hướng thành phố B đi huyện K khi đi đến Km 109+400 quốc lộ 26 thuộc địa phận thôn A, xã B, huyện P do đi không đúng phần đường quy định, thiếu chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ nên đã va chạm với xe mô tô biển số 47M1-317.xx do anh Y M Niê điều khiển. Hậu quả làm anh Y M Niê tử vong và thiệt hại xe mô tô là 3.555.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Tô Đình T về tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Tô Đình T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn gây hậu quả rất nghiêm trọng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và xử phạt bị cáo ở mức đầu khung hình phạt là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi bị cáo đã thực hiện. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Tô Đình T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tô Đình T – Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Tô Đình T 09 (Chín) tháng tù, về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí: Bị cáo Tô Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Vụ GDKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Sở Tư pháp;
- THA hình sự huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung